



2021 VIAC's ARBITRATION SERIES



QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CÁC TRANH CHẤP NỘI BỘ CÔNG TY VÀ TRONG MUA BÁN & SÁP NHẬP DOANH NGHIỆP

– Các kinh nghiệm từ thực tiễn tranh chấp

 14h00 – 16h20, thứ Năm ngày 17/06/2021

 Trực tuyến trên nền tảng Zoom



CHUYÊN GIA



DIỄN GIẢ DẪN ĐỀ

LS. TRƯƠNG NHẬT QUANG

Luật sư điều hành Công ty Luật YKVN,
Trọng tài viên Trung tâm Trọng tài
Quốc tế Việt Nam (VIAC)



Ls. NGUYỄN QUỐC VINH

Luật sư thành viên,
Công ty Luật Tilleke & Gibbins
Trọng tài viên Trung tâm Trọng tài
Quốc tế Việt Nam (VIAC)



Ls. NGUYỄN NGỌC MINH

Luật sư thành viên,
Công ty Luật TNHH Tư vấn Độc lập
(Dzungsr & Associates)



ÔNG HUỲNH ĐĂNG HIẾU

Phó Trưởng phòng,
Ban Thư ký Trung tâm Trọng tài
Quốc tế Việt Nam (VIAC)

CHỦ ĐỀ

01

Tranh chấp nội bộ công ty và
trong mua bán & sáp nhập doanh
nghiệp theo Luật doanh nghiệp
2020 – Một số vấn đề chung

02

Quản lý và giải quyết tranh chấp
nội bộ công ty và trong mua bán &
sáp nhập doanh nghiệp thông qua
ADR – Kinh nghiệm của chuyên gia

CHƯƠNG TRÌNH



Thời gian	Nội dung	
14:00 – 14:10	Phát biểu Khai mạc	
14:10 – 14:40	Tranh chấp nội bộ công ty và trong mua bán sáp nhập doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp 2020 – Một số vấn đề chung - Một số dạng tranh chấp nội bộ công ty và trong mua bán sáp nhập doanh nghiệp điển hình; - Những vấn đề phát sinh trong giải quyết và xử lý các tranh chấp này trên thực tiễn; - Phương thức giải quyết tranh chấp nội bộ công ty và trong mua bán sáp nhập doanh nghiệp thông qua hoà giải, trọng tài và toà án.	
	Diễn giả dẫn đề	Ls. Trương Nhật Quang – Luật sư điều hành, Công ty Luật YKVN, Trọng tài viên Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)
14:40 – 15:40	Quản lý và giải quyết tranh chấp nội bộ công ty và trong mua bán sáp nhập doanh nghiệp thông qua ADR – Kinh nghiệm của các chuyên gia - Kinh nghiệm chuyên gia về quản lý và giải quyết tranh chấp cổ đông thông qua thương lượng và hoà giải; - Những lưu ý khi giải quyết tranh chấp cổ đông công ty bằng trọng tài; - Khuyến nghị của chuyên gia về phòng ngừa rủi ro tranh chấp cổ đông.	
	Điều phối viên	Ls. Trương Nhật Quang – Luật sư điều hành, Công ty Luật YKVN, Trọng tài viên Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)
	Chuyên gia	Ls. Nguyễn Quốc Vinh – Luật sư thành viên, Công ty Luật Tilleke & Gibbins, Trọng tài viên Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)
		Ls. Nguyễn Ngọc Minh – Luật sư thành viên, Công ty Luật TNHH Tư vấn Độc lập (Dzungst & Associates)
		Ông Huỳnh Đăng Hiếu – Phó trưởng phòng, Ban Thư ký Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)
15:40 – 16:10	Hỏi – đáp	
16:10 – 16:20	Kết thúc	

QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TRONG MUA BÁN SÁP NHẬP VÀ NỘI BỘ DOANH NGHIỆP



1

CÁC DIỄN GIẢ



LS. TRƯƠNG NHẬT QUANG

Luật sư điều hành
Công ty Luật YKVN,
Trọng tài viên Trung tâm Trọng tài
Quốc tế Việt Nam (VIAC)



LS. NGUYỄN QUỐC VINH

Luật sư thành viên
Công ty Luật Tilleke & Gibbins
Trọng tài viên Trung tâm Trọng tài
Quốc tế Việt Nam (VIAC)



LS. NGUYỄN NGỌC MINH

Luật sư thành viên
Công ty Luật TNHH Tư vấn Độc lập
(Dzungsr & Associates)



ÔNG HUỲNH ĐĂNG HIẾU

Phó Trưởng phòng,
Ban Thư ký Trung tâm Trọng tài
Quốc tế Việt Nam (VIAC)

2

MỤC LỤC

1

Nhận xét chung về thị trường

3

Tình huống phổ biến
và các vấn đề có liên quan

2

Thực tiễn xét xử tại VIAC

4

Bài học từ kinh nghiệm thực tế

3

NHẬN XÉT CHUNG VỀ THỊ TRƯỜNG

- Chủ yếu diễn ra trong công ty không đại chúng, có tính chất đầu tư tài chính. Bên mua thường là công ty nước ngoài và bên bán thường là công ty Việt Nam.
- Chủ yếu là mua cổ phần thay vì là mua tài sản và phần lớn không có bảo đảm về tỷ lệ thu hồi vốn.
- Thông tin về thẩm định pháp lý thường hạn chế, đặc biệt là thông tin công khai.
- Hợp đồng theo hướng có lợi cho bên mua. Hợp đồng phức tạp thường được soạn thảo theo mẫu của Anh/Mỹ.
- Ít xảy ra tranh chấp và trọng tài thường được chọn thay vì tòa án để giải quyết tranh chấp trong các giao dịch mua bán sáp nhập có yếu tố nước ngoài.

4

THỰC TIỄN XÉT XỬ TẠI VIAC

- Theo thống kê của ban thư ký VIAC trong giai đoạn từ 2015 đến 2021:
 - Tổng cộng có 35 vụ việc.
 - Các vụ việc chủ yếu có yếu tố nước ngoài. Thường một bên là tổ chức, cá nhân nước ngoài.
 - Thông thường giá trị thấp hơn 10 triệu USD.
 - Không phải vụ nào cũng có sự tham gia của luật sư.
 - Luật điều chỉnh hợp đồng là luật Việt Nam.
 - Ngôn ngữ xét xử chủ yếu là tiếng Anh.
- Thủ tục ngày càng gần với thông lệ quốc tế trong các vụ việc phức tạp. Có sự thống nhất về PO1 và chuyên gia xác định giá trị.

5

THỰC TIỄN XÉT XỬ TẠI VIAC

- Kết luận của ABA về các vấn đề thường được giải quyết trong các giao dịch mua bán sáp nhập quốc tế:
 1. Vi phạm cam đoan và bảo đảm.
 2. Cơ chế xác định/điều chỉnh giá.
 3. Thanh toán thêm dựa vào hiệu quả kinh doanh.
 4. Vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng của một bên.
 5. Điều kiện tiên quyết.
 6. Bồi thường thiệt hại.
 7. Các vấn đề khác (ví dụ tranh chấp cổ đông và lao động).

(Báo cáo ABA được Ủy ban Luật Kinh doanh của ABA chuẩn bị dựa trên điều tra tại hơn 30 nước (bao gồm cả Nhật Bản, Đài Loan, Thái Lan và Ấn Độ))

6

THỰC TIỄN XÉT XỬ TẠI VIAC

- Các tranh chấp tại Việt Nam, trong đó có VIAC, thường tập trung vào 5 vấn đề sau trong danh sách của ABA:
 - Vi phạm cam đoan và bảo đảm.
 - Cơ chế xác định/điều chỉnh giá.
 - Vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng của một bên.
 - Bồi thường thiệt hại, phạt vi phạm và lãi chậm trả.
 - Tranh chấp cổ đông.

7

TÌNH HUỐNG PHỔ BIẾN VÀ CÁC VẤN ĐỀ CÓ LIÊN QUAN

- Đây là một khoản đầu tư tài chính giữa bên bán Việt Nam và bên mua nước ngoài.
 - Bên mua mong muốn kiểm soát công ty mục tiêu thông qua cử người quản lý và quyền phủ quyết.
 - Bên bán không trả hết giá mua cổ phần vào ngày hoàn tất và giữ lại một phần giá mua cổ phần được trả sau ngày hoàn tất.
 - Khi có vi phạm, bên bán có quyền chọn bán cổ phần cho bên mua ở mức thu hồi vốn nhất định.
- Các bên phát sinh tranh chấp.
 - Bên mua đòi bồi thường thiệt hại và bồi hoàn trên cơ sở bên bán đưa ra cam đoan và bảo đảm sai, thậm chí là lừa đảo, và vi phạm thỏa thuận cổ đông.
 - Bên mua yêu cầu bên mua mua cổ phần ở mức thu hồi vốn theo thỏa thuận và chấm dứt hợp đồng.
 - Bên bán kiện ngược lại bên mua để đòi phần giá mua cổ phần chậm trả.
 - Bên bán kiện người quản lý của bên mua vì vi phạm nghĩa vụ người quản lý.

8

TÌNH HUỐNG PHỔ BIẾN VÀ CÁC VẤN ĐỀ CÓ LIÊN QUAN

Các nguyên nhân phát sinh tranh chấp



Các vấn đề về nội dung.

Hòa giải và đàm phán để xử lý khác biệt.



Các vấn đề về thủ tục.

Chiến lược giải quyết các vấn đề tranh chấp.



Các vấn đề khác.

9

MỘT VÀI BÀI HỌC TỪ KINH NGHIỆM THỰC TẾ

1

Hiểu rõ kỳ vọng và ý định thương mại của nhau.
Nên thuê tư vấn ngay từ đầu.

4

Nếu cần giải quyết tranh chấp, cần chuẩn bị cả về các vấn đề liên quan đến nội dung và thủ tục.

2

Soạn hợp đồng cần rõ ràng và bảo đảm khả năng thi hành.
Không nên quy định quá phức tạp.

5

Tranh chấp có thể liên quan đến nhiều vấn đề khác nhau và không chỉ giới hạn ở hợp đồng mua bán cổ phần và thỏa thuận cổ đông.

3

Cố gắng hòa giải và đàm phán thay vì đợi kết quả giải quyết tranh chấp.

6

Cần chuẩn bị tinh thần để giải quyết tranh chấp ở mọi mặt trận.

10

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIAC)

Trụ sở tại Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 6 Tòa tháp VCCI,
Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
SĐT: (+84)243.574.4001 - Fax: 0243.574.3001

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 5 tòa nhà VCCI,
Số 171 Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
SĐT: (+84)283.932.1632 - Fax: 0283.932.0119

Email: info@viac.org.vn | Website: www.viac.vn



Chủ đề 03: Quản lý và giải quyết các tranh chấp nội bộ công ty và trong mua bán sáp nhập doanh nghiệp – Các kinh nghiệm từ thực tiễn tranh chấp

Chuyên gia:

- **Ls. Trương Nhật Quang** – Luật sư điều hành Công ty Luật YKVN, Trọng tài viên Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)
- **Ls. Nguyễn Quốc Vinh** – Luật sư thành viên Công ty Luật Tilleke & Gibbins, Trọng tài viên Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)
- **Ls. Nguyễn Ngọc Minh** - Luật sư thành viên Công ty Luật TNHH Tư vấn Độc lập (Dzungsrt & Associates);
- **Ông Huỳnh Đăng Hiếu** – Phó trưởng phòng, Ban Thư ký Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)

***Nội dung hỏi đáp và câu hỏi trong Registration Report**

STT	Nội dung Hỏi đáp	
A	Nhóm các câu hỏi về tranh chấp trong quản trị công ty/ người điều hành công ty; tranh chấp chuyển nhượng cổ phần	
1	Quản lý và kiểm soát các công ty ẩn danh (Công ty mà cổ đông để cá nhân đứng tên hộ) như thế nào để đảm bảo việc kiểm soát rủi ro trong tương lai.	
	Trả lời	Trong bối cảnh Luật Đầu tư 2020 và BLDS 2015 có các quy định về chấm dứt dự án đầu tư và hợp đồng vô hiệu trên cơ sở giao dịch giả tạo nên rất tiếc chúng tôi không có bình luận hay gợi ý gì cho câu hỏi của bạn.
2	Các mẫu thỏa thuận cổ đông hiện nay thường được các luật sư dựa trên các hợp thỏa thuận của Mỹ/Anh. Tuy nhiên, sẽ có một số điều khoản không phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam. Do đó, một số điều khoản của thỏa thuận cổ đông sẽ không được công nhận hiệu lực tại Việt Nam. Thông thường, phạm vi nào của thỏa thuận cổ đông sẽ được công nhận tại Việt Nam? Các bên cần lưu ý gì đối với thỏa thuận cổ đông (đặc biệt là bên mua - vì bên mua thường sẽ được bảo vệ tốt hơn trong SHA) để đảm bảo hiệu lực thi hành tại Việt Nam.	
	Ls. Vinh	Thỏa thuận cổ đông có thể dựa trên điều lệ công ty tuy nhiên vẫn sẽ có trường hợp khác với quy định của LDN. Theo tôi, thỏa thuận cổ đông nên được bóc tách, không thể quy định chung chung. Ngoài ra, về vấn đề chỉ định đối với các chức danh quan trọng trong công ty, vd như TGD, kế toán trưởng hoặc những vấn đề được quyền phủ quyết, tham vấn trước cũng cần lưu ý. Quyền tự do thỏa thuận rất nhiều và rất hay. Tuy nhiên, trong BLDS 2015, một GDDS chỉ bị vô hiệu khi vi phạm điều cấm của luật, trong BLDS cũ sử dụng thuật ngữ PL, do vậy cần đối chiếu trong trường hợp nào thì thỏa thuận cổ đông bị vô hiệu theo quy định của BLDS. PLVN thiếu 1 điểm quan trọng trong việc bảo vệ bên thứ 3 ngay tình. Trong TH giao dịch được chuyển giao cho bên thứ 3 ngay tình và giao dịch mua bán cổ phần bị vô hiệu, PL sẽ bảo vệ ai?
	Về việc thi hành nghĩa vụ trong hợp đồng mua bán cổ phần.	

STT	Nội dung Hỏi đáp	
	Ls. Quang	Nếu 1 bên không thiện chí và không thi hành hợp đồng thì thực hiện hợp đồng sẽ rất khó khăn. Giả sử các bên xảy ra tranh chấp, ngoài việc phải ra các cơ quan tố tụng thì việc các bên thực hiện phán quyết trọng tài cũng rất khó khăn. Thực tế, các bên sẽ không dựa hoàn toàn vào các quy định hợp đồng mà dựa theo việc thẩm định pháp lý. Các bên sẽ xem xét công ty mục tiêu có đang gặp vấn đề pháp lý nào không và xác định rủi ro khi đầu tư vào công ty mục tiêu là gì. Thông thường, các bên sẽ xem xét công ty mục tiêu có thường xuyên tuân thủ thực hiện hợp đồng hay không. Nếu trong quá trình thẩm định pháp lý các bên nhận ra công ty mục tiêu bị bên thứ ba kiện nhiều hoặc có các cơ quan thanh tra giám sát thanh tra thì khả năng công ty mục tiêu đó sẽ có hành vi vi phạm hoặc không tuân thủ hợp đồng sẽ diễn ra nhiều. Khi luật sư tư vấn cho khách hàng cần lưu ý trong quá trình đàm phán soạn thảo hợp đồng hoặc không tiến hành mua lại công ty đó. Thứ hai, hiện nay việc thẩm định không chỉ bao gồm thẩm định pháp lý mà còn gồm các hoạt động thẩm định khác. Các bên thường kiểm tra bối cảnh của nhau, VD như lịch sử hoạt động của các cá nhân sở hữu công ty. Việc dựa vào hợp đồng có lẽ là bước cuối cùng vì nếu chỉ dựa vào HĐ mà không xét các vấn đề trước thì sẽ ảnh hưởng tới các bên. Với vấn đề thứ hai trong câu hỏi, đối với việc mua cổ phần trong một công ty niêm yết chắc chắn sẽ gặp khó khăn vì không có bước thẩm định. Việc thẩm định pháp lý trong một công ty đại chúng là rất khó và thường mua trên sàn giao dịch thứ cấp, vd như sàn chứng khoán. Như vậy sẽ không có quan hệ hợp đồng giữa người mua và công ty niêm yết đó. Do vậy việc kiện cổ đông bán cổ phần trong 1 công ty niêm yết sẽ rất khó.
3	Trả lời	Hiện nay, pháp luật có cho phép cổ đông có quyền khởi kiện người quản lý công ty (người giấu mặt) không ạ? Em xin phép trình bày rõ hơn ạ: Người này chỉ là người quản lý thực tế, không có các chức danh theo luật định ạ? Thực tế xét xử các vụ án/hoặc giải quyết các tranh chấp, những người này có được coi là người quản lý công ty không ạ Để được coi là người quản lý công ty, người đó phải nắm giữ một trong các chức danh quản lý theo quy định của Luật doanh nghiệp. Ngoài trách nhiệm đối với nội bộ doanh nghiệp, người quản lý doanh nghiệp còn phải chịu trách nhiệm đối với các quyết định nhân danh doanh nghiệp. Do vậy pháp luật chỉ thừa nhận vai trò quản lý công ty đối với những người nắm giữ các chức danh quản lý của doanh nghiệp. Thực tiễn tại VIAC có trường hợp một người được cho rằng là chủ sở hữu công ty (giấu mặt) xác nhận các vấn đề liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, nhưng người này không đóng vai trò quản lý theo luật, nên việc xác nhận này không được chấp nhận. Do đó, việc khởi kiện một người không có chức danh và cho rằng họ là người quản lý thực tế là không đủ cơ sở.
4		Nếu Đại hội đồng cổ đông ủy quyền/trao quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện một số quyền của ĐHĐCĐ (quy định rõ tại Điều lệ công ty), ví dụ thẩm quyền chấp thuận các giao dịch với người có liên quan có giá trị hơn 35% giá trị tài sản công ty theo Điều 167 Luật Doanh nghiệp thì khi xảy ra tranh chấp, các giao dịch này có thể bị vô hiệu do việc ủy quyền/trao quyền này không được công nhận hay không? Vì nếu theo Khoản 1 Điều 138 BLDS 2015, "cá nhân, pháp nhân có thể ủy quyền cho cá

STT	Nội dung Hỏi đáp	
	nhân, pháp nhân khác xác lập, thực hiện giao dịch dân sự", ĐHĐCĐ và HĐQT thì không phải cá nhân, pháp nhân nên cơ chế ủy quyền này không phù hợp. Nếu theo cơ chế trao quyền thì pháp luật không quy định rõ nhưng cũng không cấm nên doanh nghiệp được làm những điều pháp luật không cấm. Tuy nhiên, Luật Doanh nghiệp đã phân định rõ thẩm quyền của ĐHĐCĐ và HĐQT đối với các giao dịch có liên quan (thậm chí chỉ cho phép điều lệ quy định tỷ lệ nhỏ hơn 35%), nếu việc trao quyền này được công nhận thì quy định của Luật Doanh nghiệp không còn nhiều ý nghĩa, có thể ảnh hưởng lớn đến quyền lợi của cổ đông nhỏ.	
	Trả lời	Đây là một vấn đề thường xuyên phát sinh trên thực tiễn, đặc biệt là với các công ty đại chúng, và tương đối đa dạng. Tại thời điểm hiện nay, chưa có câu trả lời chính thức và cuối cùng từ cơ quan lập pháp hay giải quyết tranh chấp trong vấn đề này. Tuy nhiên, như bạn nói, nếu coi đây là ủy quyền thì vướng quy định của BLDS 2015 về việc các bên ủy quyền hoặc được ủy quyền chỉ có thể là cá nhân và pháp nhân. Nhưng nếu đây coi đây là việc giao quyền/việc thì có lẽ không có vấn đề gì. Trong một doanh nghiệp, ví dụ như vậy rất nhiều, tổng giám đốc giao cho một phòng thực hiện một chức năng cụ thể và không nên đặt vấn đề ủy quyền ở đây. Trong các trao đổi không chính thức, một số cá nhân làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước không ủng hộ việc ủy quyền này vì cho rằng việc ủy quyền như vậy ảnh hưởng đến quyền của cổ đông (ví dụ, một vấn đề cần được quyết định bởi đại hội đồng cổ đông nhưng lại được ủy quyền lại cho hội đồng quản trị). Trong ví dụ của bạn, do đây là một quy định của Luật Doanh nghiệp nên việc ủy quyền như vậy có thể khó được công nhận. Nhưng cũng có các ví dụ khác mà việc giao quyền/việc như vậy là hợp lý để dễ cho doanh nghiệp hoạt động. Ví dụ, đại hội cổ đông phê duyệt việc phát hành cổ phần và tổng số cổ phần phát hành trong một năm và giao cho hội đồng quản trị quyết định các lần phát hành cụ thể trong năm đó.
5	Thông thường trong một liên doanh thì nếu một bên nắm quyền Tổng Giám đốc thì giá trị của giao dịch mà Tổng Giám đốc được quyết định thường là bao nhiêu %? Em thấy doanh nghiệp lớn như Vingroup là 10%.	
	Trả lời	Thẩm quyền quyết về giá trị giao dịch của Tổng Giám đốc một doanh nghiệp nên dựa trên đặc thù của doanh nghiệp đó, có tính đến quy mô doanh nghiệp, loại giao dịch phổ biến, kinh nghiệm của Tổng Giám đốc và mối quan hệ với hội đồng quản trị v.v. Dựa trên những tiêu chí này mà doanh nghiệp có thể xác định một con số trần cho Tổng Giám đốc và không có thông lệ thị trường về vấn đề này.
6	Cổ đông là thành viên Hội đồng quản trị, đồng thời là người đại diện theo pháp luật. Trong thời gian điều hành công ty có vi phạm về tài chính của Công ty thì cổ đông đó có được chuyển nhượng cổ phần khi không được sự đồng ý của Hội đồng quản trị không?	
	Trả lời	Luật Doanh nghiệp không có hạn chế trong trường hợp này. Tuy nhiên, việc hạn chế chuyển nhượng cổ phần cần được căn cứ theo quy định của điều lệ của doanh nghiệp và thỏa thuận giữa các cổ đông hay thỏa thuận của thành viên đó với HĐQT (nếu có). Nếu liên quan đến vụ

STT	Nội dung Hỏi đáp	
		án hình sự thì sự việc sẽ phức tạp hơn và cần tuân thủ các quy định về giải quyết vụ án hình sự.
7	Xin Luật sư cho biết, Trường hợp Cổ đông dùng cổ phần thuộc sở hữu của mình trong công ty để mang đi thế chấp, và còn bị Cơ quan Công an kê biên thì Cổ đông đó có được tham gia biểu quyết các vấn đề của Công ty thông qua phần vốn góp đó hay không? và trong trường hợp Cơ quan công an giao cho Công ty bảo quản, quản lý số cổ phần bị kê biên đó, thì Công ty có được tiếp quản luôn các quyền liên quan đến số cổ phần đó không (vd như quyền biểu quyết)? xin cảm ơn Luật sư	
	Trả lời	Một tranh chấp dân sự có liên quan đến hình sự thường sẽ phức tạp vì trong nhiều trường hợp pháp luật chưa quy định rõ ràng, như trong trường hợp này. Trong trường hợp này, cũng cần xem quy định của hợp đồng thế chấp có cho phép bên thế chấp có quyền biểu quyết hay không. Trong nhiều hợp đồng khi có sự kiện vi phạm thì bên nhận thế chấp có quyền đối với tài sản thế chấp. Giả sử hợp đồng thế chấp không quy định gì về vấn đề này thì thực tế cổ đông cũng khó biểu quyết. Nếu được giao cổ phần, công ty về lý thuyết không có quyền biểu quyết vì cổ phần không thuộc quyền sở hữu của công ty. Hành vi giao cổ phần không tạo ra quyền sở hữu của công ty. Khi công ty mua lại cổ phiếu để giữ làm cổ phiếu quỹ thì công ty cũng không có quyền với cổ phiếu quỹ.
8	Công ty em là cổ đông chiến lược của một công ty cổ phần được cổ phần hoá từ 1 cty nhà nước. Hạn chế chuyển nhượng của cổ phần của cổ đông chiến lược là 5 năm. Nhưng khi đại hội đồng cổ đông thường niên thì các cổ đông có đề nghị giảm thời hạn chuyển nhượng xuống 5 năm và các cổ đông đều nhất trí thông qua nội dung này bao gồm cả các cổ đông chiến lược cũng tham gia biểu quyết. Vậy các luật sư cho em hỏi: Nghị quyết của ĐHĐCĐ về nội dung thay đổi thời hạn chuyển nhượng cổ phần của cổ đông chiến lược có bị vô hiệu không?	
	Trả lời	Cam kết của cổ đông chiến lược đôi khi là yêu cầu bắt buộc theo luật. Nó cũng có thể được nhìn như là một cam kết với cơ quan nhà nước chứ không còn là cam kết với công ty hay cổ đông khác dưới hình thức thỏa thuận hợp đồng. Nếu như vậy thì nghị quyết của đại hội đồng cổ đông không giải trừ nghĩa vụ theo cam kết trên.
9	Thỏa thuận cổ đông cơ bản được hiểu là thỏa thuận giữa các cổ đông tham gia, nhưng thực tế nhiều giao dịch các bên đòi hỏi đưa công ty vào làm một bên trong thỏa thuận cổ đông, bên cạnh các cổ đông. Việc có công ty tham gia vào thỏa thuận cổ đông có làm cho hiệu lực của thỏa thuận cổ đông bị ảnh hưởng không? Cảm ơn Luật sư rất nhiều.	
	Trả lời	Hiệu lực của một giao dịch theo pháp luật Việt Nam được xác định căn cứ vào các quy định tại Điều 117 BLDS. Do vậy, hiệu lực của thỏa thuận cổ đông cũng chịu sự điều chỉnh bởi các quy định trên. Việc công ty là một bên của thỏa thuận cổ đông chủ yếu nhằm mục đích để công ty có cam kết trực tiếp với cổ đông và cổ đông có quyền kiện công ty nếu công ty không thực hiện cam kết của mình theo thỏa thuận cổ đông.

STT	Nội dung Hỏi đáp	
10	Xin chào diễn giả, em mong các diễn giả chia sẻ vấn đề như sau: với điều khoản về buộc mua lại cổ phần trong hợp đồng mua bán cổ phần khi điều kiện được kích hoạt, khả năng thực thi của điều khoản này trên thực tế như thế nào? Hay nói cách khác chung hơn, tính khả thi về mặt pháp lý của điều khoản Put Option hay Call Option trong 1 giao dịch M&A khi bên bán/Công ty vi phạm cam kết sau hoàn tất? Có cần lưu ý gì để tăng khả năng thực thi, như làm sao đảm bảo khả năng tài chính của bên phải mua lại?	
	Trả lời	Nó phụ thuộc khá nhiều vào sự hợp tác của bên đối tác. Tuy pháp luật Việt Nam có đủ cơ sở về "buộc thực hiện nghĩa vụ" cũng như cơ chế yêu cầu cơ quan đăng ký kinh doanh thay đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp, trên thực tế, việc áp dụng có gặp khó khăn nhất định từ khâu thi hành. Nếu có các cơ chế bảo vệ bên mua ngay từ đầu như bảo lãnh hay một hình thức bảo đảm khác thì bên có quyền sẽ được bảo vệ tốt hơn. Đây cũng là thông lệ của thị trường nếu có nghi ngại về khả năng hợp tác của bên đối tác.
B	Nhóm câu hỏi định giá	
1	Tôi có một câu hỏi như sau: Chủ tịch HĐQT quyết định bán cổ phần của cổ đông hiện hữu cho cổ đông mới. Việc định giá cổ phần được tính dựa trên giá trị của tổng số cổ phần bán ra hay tính riêng theo tỉ lệ % của từng cổ đông hiện hữu? Mong chương trình giải đáp cho tôi.	
	Trả lời	Chúng tôi không rõ cơ sở để Chủ tịch HĐQT quyết định bán cổ phần của một cổ đông hiện hữu. Bạn nên xem lại cơ sở này phát sinh từ đâu và nó có điều kiện, ràng buộc gì không? Về mặt định giá, thông lệ là các bên định toàn bộ giá trị doanh nghiệp và trên cơ sở đó xác định giá trị cổ phần được chuyển nhượng. Tuy nhiên, giao dịch mua bán cổ phần là thuận mua vừa bán nên định giá chỉ là một cơ sở để xác định giá mua bán.
2	Hồ sơ định giá công ty trước M&A (có bao gồm 1 BDS), đơn vị định giá là 1 công ty VN. Hai bên chọn áp dụng luật Sing. Nếu xảy ra tranh chấp, việc chọn Luật Sing có hiệu lực ko ạ?	
	Trả lời	Chúng tôi không rõ luật Sing trong trường hợp này được chọn áp dụng cho hợp đồng nào, hợp đồng M&A hay hợp đồng định giá cũng như quốc tịch của các bên tham gia hợp đồng M&A và của bên còn lại trong hợp đồng định giá. Nếu có yếu tố nước ngoài (ví dụ một bên trong hợp đồng là bên nước ngoài) thì có cơ sở chọn luật nước ngoài.
3	Anh Quang cho em hỏi quan điểm của anh về rủi ro trong trường hợp mua cổ phần từ công ty mà định giá premoney, post money được định theo ước lượng của các bên (sổ sách không ghi nhận giá trị premoney về tiền đúng như các bên định giá). Đa phần sẽ xảy ra trong trường hợp của các startup. Ở đó, các founder thường cộng giá trị đóng góp của mình (ví dụ như xây dựng hệ thống, xây dựng tài liệu kinh doanh, bí quyết etc) để nâng giá công ty.	
	Trả lời	Việc định giá có thể dựa trên nhiều phương pháp khác nhau và không nhất thiết dựa trên giá trị sổ sách. Các phương pháp định giá khác nhau dẫn đến một khoảng giá trị mà các bên có thể dựa vào đó đàm phán giá mua bán cổ phần. Do vậy, giá trị pre-money có thể cao hơn giá

STT	Nội dung Hỏi đáp	
		trị sổ sách. Do giá mua bán là thuận mua vừa bán nên bên mua có thể nhìn vào tương lai phát triển của công ty để trả giá cao.
C	Nhóm câu hỏi liên quan tới soạn thảo hợp đồng và thủ tục giải quyết tranh chấp	
1	Tôi có hai câu hỏi muốn đặt ra cho các diễn giả. Thứ nhất, trong trình bày của LS. Quang thì hợp đồng mua bán thường ưu tiên soạn thảo có lợi cho bên mua. Vậy tại sao bên mua trong 35 vụ kiện tại VIAC có xu hướng soạn thảo hợp đồng theo luật Anh - Mỹ lại lựa chọn luật Việt Nam để áp dụng mà không ưu tiên luật của quốc gia thuộc hệ thống Common Law. Câu hỏi thứ hai: Trong một hợp đồng mua bán cổ phần, liệu các bên có được quyền thỏa thuận lựa chọn nhiều hệ thống pháp luật để áp dụng cho hợp đồng hay không. Chẳng hạn như một nửa hợp đồng áp dụng luật Việt Nam, một nửa áp dụng luật Singapore.	
	Trả lời	Về câu hỏi thứ nhất, đây là vấn đề của luật sư hơn là vấn đề của bên mua và bên bán. Hai bên chấp nhận chọn luật Việt Nam để điều chỉnh hợp đồng nhưng luật sư soạn hợp đồng sử dụng một số kỹ thuật theo hệ thống luật Anh - Mỹ để bảo vệ khách hàng tốt hơn và phân bổ rủi ro theo cách khách hàng muốn. Về câu hỏi thứ hai, việc chọn nhiều hệ thống pháp luật không phải là thông lệ của thị trường vì việc áp dụng nhiều hệ thống pháp luật phức tạp.
	Đối với tranh chấp liên quan đến vi phạm cam đoan bảo đảm của bên bán, trong bối cảnh các thông tin công khai tại Việt Nam còn hạn chế và hầu như cam đoan bảo đảm đưa ra được dựa trên các thông tin do bên bán và công ty mục tiêu cung cấp.	
	Ls. Minh	Đây là những khái niệm chưa rõ ràng trong luật VN mà được du nhập từ trên PL Anh Mỹ. Tranh chấp liên quan đến cam đoan và bảo đảm xảy ra khi DN VN không thực sự trung thực hoặc có thông tin chưa rõ ràng tại thời điểm thương thảo hợp đồng. Sau này khi có sự giải thích của CQNN rõ ràng hơn, điều này trở thành vi phạm. Về chế tài cho vi phạm này thì chưa có lý thuyết đầy đủ cho VN. Cơ chế BTTH chỉ mang tính chất chung và không có lý thuyết cụ thể áp dụng cho trường hợp cụ thể. Khi nhìn vào thực tế nguồn gốc vi phạm, luật sư cần khéo léo và sáng tạo trong việc ad PL cho phù hợp. Nếu nghĩ ra hướng mới để giải quyết sẽ rất khó.
	Ls. Hiếu	Vấn đề này thực sự là rủi ro, khác xa với thực tế. Trong quá trình các bên thực hiện hợp đồng, điều kiện này có thể giúp các bên dễ dàng thoát khỏi hợp đồng và không bảo đảm cho các bên bị vi phạm đảm bảo quyền lợi và bị thiếu điều kiện để giao dịch được công nhận. Về mặt pháp lý, biện pháp cam đoan bảo đảm có thể bị yêu cầu vô hiệu hoặc hủy bỏ, điều này có thể gây thiệt hại cho các bên. Ls. Quang: Về góc độ soạn hợp đồng trên thực tế, các công ty luật hiện nay đã thấy rủi ro từ vấn đề này. Do đó cần biến các cam đoan bảo đảm này thành nghĩa vụ trong hợp đồng. Việc này là phù hợp với PL VN. Từ kinh nghiệm thực tế, hội đồng trọng tài cũng đã chấp nhận cam đoan bảo đảm có thể tạo ra một nghĩa vụ trong PL VN mặc dù đây là một khái niệm chưa rõ ràng trong PLVN

STT	Nội dung Hỏi đáp	
		LS. Vinh: Thực tế, không thể bỏ được cam đoan bảo đảm. Thẩm định pháp lý cần kỹ càng, không thể dựa vào cam đoan bảo đảm. Những điều đó rất khó. Quyền khởi kiện luôn luôn tồn tại nhưng quyền yêu cầu và chứng minh thiệt hại không phải là điều dễ dàng chứng minh. Khi kiện ra trọng tài, điều này có thể khiến phí trọng tài lớn lên. Do vậy, cần cố gắng biến cam đoan bảo đảm thành điều kiện cụ thể, có thể là điều kiện tiên quyết cần có trước khi tiến hành thanh toán, hoặc phải viết cụ thể theo thuật ngữ pháp lý của VN, vd cam kết, không nên sử dụng từ ngữ chưa được quy định cụ thể, chẳng hạn cam đoan, presentation. Luật sư cần hiểu rõ 2 hệ thống PL và làm thế nào để match hai hệ thống pháp luật đó. Những yêu cầu đưa ra cũng nên hợp lý và dựa trên PL.
2	Anh Quang có thể cung cấp thông tin về bản án của Tòa án nhân dân tối cao đã quyết rằng thiệt hại ước tính không phù hợp với các quy định của PLVN không ạ? Số hiệu bản án, ngày tháng, tên vụ việc (nếu được). Xin cảm ơn anh Quang và VIAC ạ.	
	Trả lời	Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 11/2020/KN-KDTM ngày 9 tháng 6 năm 2020 của TANDTC (tranh chấp giữa Công ty TNHH Yến Sào Sài Gòn với Công ty cổ phần Yến Việt) (2020).
3	Quy tắc áp dụng ngôn ngữ soạn thảo gốc của Hợp đồng trong thương mại quốc tế có được áp dụng trong giải quyết tranh chấp tại trọng tài khi có 2 ngôn ngữ hợp đồng và hợp đồng không quy định ngôn ngữ ưu tiên áp dụng?	
	Trả lời	Chúng tôi không rõ việc áp dụng quy tắc này được đặt ra trong bối cảnh xác định ngôn ngữ trọng tài hay giải thích hợp đồng. Trong trường hợp thứ nhất, việc xác định ngôn ngữ trọng tài phụ thuộc vào đánh giá của HĐTT (giả định là Quy tắc VIAC được áp dụng). Trong trường hợp thứ hai, cần căn cứ vào các nguyên tắc giải thích hợp đồng được quy định tại BLDS (giả định là Luật Việt Nam áp dụng). Ngôn ngữ soạn thảo gốc của hợp đồng có thể được sử dụng một cách phù hợp với các nguyên tắc này, ví dụ như là một trong các yếu tố để xác định ý chí chung của các bên. Bên cạnh đó, cũng có quan điểm cho rằng các nguyên tắc giải thích hợp đồng được quy định tại BLDS có tính mở và có thể được bổ sung bởi các nguyên tắc được thừa nhận rộng rãi khác.
4	Trước khi tiến hành thẩm định pháp lý, các bên có thể thỏa thuận Earnest Money Deposit (đặt cọc thiện chí). Trường hợp các bên ký MOU quy định về khoản cọc này và có nội dung quy định bồi thường nếu sau khi thẩm định mà 1 trong hai bên ko tiến hành ký HĐ mua/ bán. Vậy MOU này có tính ràng buộc pháp lý để áp dụng hay ko? Mong LS chia sẻ thêm thực tiễn có tranh chấp liên quan đến MOU và đặt cọc thiện chí này k ạ và có nên lưu ý gì khi soạn MOU ạ.	
	Trả lời	Cần quy định là MOU, hoặc quy định về đặt cọc, tạo ra nghĩa vụ theo hợp đồng. Quy định về đặt cọc cũng cần đủ chi tiết để có thể thực hiện được trên thực tế nếu không có một hợp đồng đặt cọc riêng. Đây cũng là thông lệ trên thị trường.

STT	Nội dung Hỏi đáp	
5	Tranh chấp đa tầng áp dụng trong hợp đồng với đối tác lâu dài (đại lý, nhà phân phối...) hay giao dịch đơn lẻ (mua đứt bán đoạn) thì hiệu quả hơn? Mình xin cảm ơn các Quý Luật Sư.	
	Trả lời	Điều khoản giải quyết tranh chấp đa tầng thường hay xuất hiện trong các hợp đồng giá trị lớn, phức tạp như các lĩnh vực xây dựng, năng lượng, hạ tầng (các mẫu hợp đồng FIDIC, EPC). Bởi các tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng cần được giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải và các hạng mục khác của hợp đồng vẫn tiếp tục thực hiện song song. Những lĩnh vực như mua bán hàng hóa (bao gồm đại lý, phân phối) thường ít sử dụng điều khoản tranh chấp đa tầng, mà có thể thỏa thuận trọng tài/tòa án để giải quyết dứt điểm. Không có gì ngăn cản các bên thương lượng, hòa giải trước khi nộp đơn khởi kiện. Nhưng nếu thỏa thuận điều khoản giải quyết tranh chấp đa tầng, có thể sẽ tiềm ẩn nhiều rủi ro về mặt thủ tục.
6	Ở VN vấn đề thẩm định pháp lý (trong đó có các giao dịch trước và sau khi hoàn tất cam đoan và bảo đảm) của công ty mục tiêu. Vậy Công ty mục tiêu che giấu các giao dịch trong quá trình đang đàm phán, theo kinh nghiệm của a Quang và a Vinh làm sao để phát hiện các giao dịch che giấu của công ty mục tiêu sớm nhất có thể, để áp chiến lược đàm phán M&A vừa thu tóm từng giai đoạn vừa gỡ rủi ro trong quá trình kết thúc đàm phán.	
	Trả lời	Thông thường trước khi thẩm định pháp lý thì luật sư đã cần tìm hiểu trước về công ty mục tiêu dựa trên các thông tin công khai và việc chuẩn bị trước như vậy rất quan trọng. Trong quá trình thẩm định pháp lý nếu cảm thấy công ty mục tiêu nói dối (dựa trên thông tin mình đã biết) thì cần có sự cảnh giác để báo cho khách hàng cũng như tập trung vào các rủi ro cơ bản của giao dịch. Khi đó có thể xem xét việc mua bán từng phần tài sản (đối với tài sản rõ ràng không có vấn đề) để tránh vướng vào những tài sản đáng ngờ của công ty mục tiêu.
7	Có thể quy định vào Điều lệ Công ty nội dung: “Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa thỏa thuận cổ đông và Điều lệ công ty thì Thỏa thuận cổ đông được áp dụng để giải quyết tranh chấp” hay không?	
	Trả lời	Có thể quy định như vậy nhưng điều khoản này chỉ ràng buộc các bên trong thỏa thuận cổ đông và phát sinh quyền của bên bị vi phạm theo hợp đồng chứ không phải theo điều lệ.
8	Tranh chấp trong một giao dịch chuyển nhượng vốn mà Target là công ty dự án bất động sản thì thuộc thẩm quyền riêng biệt của tòa án VN hay có thể chọn trọng tài được ạ?	
	Trả lời	"Thẩm quyền riêng biệt của Tòa án Việt Nam theo Điều 470 BLTTDS 2015 trong đó có trường hợp ""Vụ án dân sự đó có liên quan đến quyền đối với tài sản là bất động sản có trên lãnh thổ Việt Nam;"". Đây là một vấn đề phức tạp không hoàn toàn rõ ràng nhưng đã có bản án của tòa án tại thành phố Hồ Chí Minh cho rằng tòa án có thẩm quyền cho dù tranh chấp liên quan đến cổ phần chứ không phải là bản thân bất động sản."
9	Một vụ tranh chấp gần hết thời hiệu khởi kiện ra trọng tài nhưng các bên vẫn muốn hòa giải và chưa biết hòa giải thành hay không. Trong trường hợp này, một bên có thể khởi kiện ra VIAC để lấy thời	

STT	Nội dung Hỏi đáp	
	hiệu, sau đó đăng ký hòa giải tại VMC để hòa giải được không ? Nếu hòa giải không thành và hòa giải xong cũng quá thời hiệu khởi kiện thì VIAC có chấp nhận tiếp tục xét xử không ? Mong các LS giải đáp.	
	Trả lời	Trường hợp này hoàn toàn có thể áp dụng được. Cụ thể, sau khi khởi kiện tại VIAC, các Bên có thể thỏa thuận rằng HĐTT tạm dừng tiến hành các thủ tục giải quyết và chờ đợi kết quả hòa giải của các Bên. Sau khi hòa giải, nếu hòa giải thành thì HĐTT có thể dựa trên kết quả hòa giải thành để công nhận và kết quả này có giá trị như một PQTT. Nếu không thành, HĐTT tiếp tục xét xử tranh chấp mà thời hiệu khởi kiện vẫn còn.
10	Trường hợp Bên Mua và Bên Bán đều là các công ty nước ngoài (thành lập tại BVI) tuy nhiên do giao dịch đối với tài sản là dự án tại Việt Nam nên các Bên thỏa thuận luật áp dụng là Luật VN và giải quyết bằng hình thức trọng tài tại VIAC. Như vậy trường hợp xảy ra tranh chấp và đc giải quyết bằng quyết định của HĐTT VIAC thì làm thế nào để có giá trị thi hành đối với các Bên trong khi họ đều là các Doanh nghiệp nước ngoài.	
	Trả lời	Nguyên tắc thi hành PQTT là nơi pháp nhân có tài sản (nơi có tài khoản ngân hàng, nơi có tài sản) hoặc nơi pháp nhân đăng ký trụ sở. PQTT được ban hành tại Việt Nam, để thi hành tại một quốc gia khác (nơi có tài khoản hoặc tài sản, nơi đặt trụ sở) thì hoàn toàn có thể thực hiện được bằng các thủ tục công nhận và cho thi hành PQTT quy định tại Công ước New York 1958 (nếu nước sở tại cũng là thành viên Công ước, hoặc theo nguyên tắc có đi có lại trong tư pháp quốc tế).
11	Tôi làm việc trong một công ty giao dịch cổ phần với các công ty thoái vốn nhà nước, thường là mua lại cổ phần từ các nhân viên của công ty hoặc các cổ đông khác. Từ thực tế làm việc, tôi thấy việc chuyển nhượng cổ phần gặp trục trặc thì người mua gặp rất nhiều bất lợi và thiệt hại thì khó chứng minh. Phí trung gian chuyển nhượng cổ phần rất cao. Ở trong một số mẫu hợp đồng tôi thấy có phần BTTH ước định trước, điều này giúp các bên đi đòi bồi thường không phải chứng minh thiệt hại. Xin phép được hỏi các điều khoản này thực tế được áp dụng tại tòa án và trọng tài ra sao và việc áp dụng điều khoản này như thế nào?	
	Ls. Quang	BTTH ước định trước có mục đích chủ yếu là giảm nghĩa vụ chứng minh thiệt hại. Luật VN quy định, thiệt hại bao gồm thiệt hại thực tế và trực tiếp. Trong trường hợp này, việc mua cổ phần từ các cán bộ công nhân viên phải trả các phí trung gian, do đó thiệt hại trực tiếp và thiệt hại thực tế không khó chứng minh trên thực tế. Do vậy việc áp dụng quy định về BTTH ước tính sẽ cung cấp các bên công thức tính BTTH, các bên không cần chứng minh. Có một điểm cần lưu ý, đó là có 1 vụ việc xảy ra trên thực tế đã được xử qua tòa sơ thẩm, phúc thẩm và giám đốc thẩm. Tại phiên xử cuối cùng, TANDTC của VN đã không công nhận BTTH ước tính trên thực tế và không coi là một khoản phạt vi phạm cũng như là một khoản BTTH. Do đó, các TA khác của VN cũng rất khó đưa ra một bản án, phán quyết đi theo hướng công nhận. Còn trong tố tụng trọng tài, các cơ quan trọng tài có xu hướng thỏa thuận tôn trọng các bên và thỏa thuận các bên chỉ bị vô hiệu khi vi phạm điều cấm của luật và đạo đức xã hội. Tuy nhiên thực tế chưa có quy định nào BTTH ấn định trước vi phạm điều cấm của luật. Từ góc độ đó, có thể các trung

STT	Nội dung Hỏi đáp	
		tâm trọng tài vẫn công nhận và tôn trọng thỏa thuận của các bên. Thực tế, VIAC đã công nhận điều này. Do đó, việc trả lời câu hỏi này phụ thuộc vào việc các bên đưa tranh chấp ra cơ quan nào.
12	Ngôn ngữ hợp đồng nào được ưu tiên áp dụng?	
	Ls. Hiếu	Thực tế HĐTT sẽ hỏi các bên về ngôn ngữ áp dụng. Trong trường hợp các bên có sự bất đồng về ngôn ngữ, HĐTT sẽ xem xét và dựa vào ý chí thực sự của các bên để tìm ra điểm chung
	Ls.Vinh	Theo quy tắc của VIAC, HĐTT sẽ có thẩm quyền trong việc lựa chọn ngôn ngữ. Đối với ngôn ngữ hợp đồng, HĐTT sẽ xem xét ý chí các bên và xét đến ngôn ngữ các bên sử dụng trong quá trình trao đổi để tiến tới giao kết hợp đồng, đây cũng là trường hợp ngôn ngữ mật thiết nhất với hợp đồng. Ls. Quang: Thường các bên sẽ không quy định thống nhất về ngôn ngữ và có 2 ngôn ngữ được áp dụng. Trong trường hợp ý chí các bên không rõ ràng thì việc lựa chọn ngôn ngữ áp dụng cũng là một vấn đề. Từ thực tế áp dụng, các bên hay có sai sót trong việc quy định con số, sự sai sót như vậy sẽ dẫn tới những khó khăn trong tố tụng. Ls. Vinh: việc dịch từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác cũng là một vấn đề mà các bên hay gặp phải.
13	Cơ quan tài phán dường như chỉ quan tâm đến ý định của các bên nếu như mà tại thời điểm giao kết hợp đồng, nội dung hợp đồng không rõ ràng. Nếu nội dung hợp đồng đã rõ ràng thì cơ quan tài phán sẽ không quan tâm đến ý định thương mại ban đầu của các bên nữa, liệu quan điểm này có chính xác hay không? Trong quá trình tố tụng, mặc dù hợp đồng đã rõ ràng rồi nhưng khi mình muốn đưa ra các yêu cầu ví dụ đòi tiền, buộc thực hiện nhiệm vụ thì mình vẫn nên nói thêm phần trao đổi giữa các bên để thể hiện cái ý chí thương mại giữa các bên tại thời điểm giao kết hợp đồng?	
	Ls. Minh	Khi nói về vấn đề giải thích hợp đồng phải quay lại các nguyên tắc trong BLDS quy định về vị trí, vai trò ý chí của các bên trong việc giải thích hợp đồng, nếu có mâu thuẫn giữa ý chí và câu chữ thì giải quyết như thế nào. Nói đến quan điểm của cơ quan giải quyết tranh chấp, thu hẹp trong phạm vi trọng tài, phụ thuộc rất nhiều vào thành phần HĐTT vì một số người có quan điểm chỉ dựa vào câu chữ hay chỉ dựa vào pháp luật, một số người sẽ có quan tâm đến các yếu tố khác như là mối quan tâm của vấn đề thương mại hay bối cảnh của giao dịch. Quan trọng xác định được thể mạnh của mình để đánh giá và lựa chọn HĐTT phù hợp, đến lúc giải quyết tranh chấp thì mình sẽ biết nên đưa thông tin nào vào tranh luận hoặc không.
14	Muốn đưa ra xét xử tại TTTTQTVN là VIAC nhưng tuy nhiên bên nước ngoài yêu cầu luật áp dụng là nước ngoài. Trong TH như vậy, VIAC có chấp nhận luật điều chỉnh là luật nước ngoài hay không? Xét theo tính tương đối, liệu mình áp dụng luật Việt Nam hay luật nước ngoài thì sẽ tốt hơn trong TH này?	

STT	Nội dung Hỏi đáp	
	Ls. Hiếu	Vấn đề luật điều chỉnh cho quan hệ/giao dịch đó không phải là do VIAC muốn hay không, cũng không phải do HĐTT muốn hay không mà phải dựa vào quy định của pháp luật, tức là quan hệ/giao dịch đó có được phép áp dụng luật nước ngoài hay không. Thuần túy là quan hệ do luật VN điều chỉnh thì đã được quy định rõ trong luật, quyền và nghĩa vụ các bên được quy định theo pháp luật Việt Nam. Các bên phải tự ý thức được rằng việc thỏa thuận luật áp dụng có hợp pháp hay không, nếu không hợp pháp thì không thể nào áp dụng. HĐTT sẽ xem xét vụ việc có yếu tố nước ngoài hay không? Có đủ điều kiện để áp dụng luật nước ngoài hay không? Đối với các thỏa thuận mà các bên lựa chọn luật nước ngoài áp dụng, thực tiễn tại VIAC bao giờ HĐTT cũng sẽ yêu cầu các bên cung cấp cho HĐTT những văn bản pháp luật đặc biệt, các quy định trực tiếp điều chỉnh trong vụ việc đó. Các bên sẽ mời các chuyên gia ở nước sở tại cung cấp báo cáo để hỗ trợ cho HĐTT trong việc xem xét một cách khách quan đầy đủ, các quy định giải quyết tranh chấp.
	Ls. Quang	Trong TH này có yếu tố nước ngoài, và giả sử cũng không rơi vào thẩm quyền tài phán riêng biệt của Tòa án VN (giả sử không liên quan đến chuyển nhượng quyền BĐS), về nguyên tắc thì mình có thể áp dụng luật nước ngoài.
	Ls. Minh	Cần nhắc về việc lựa chọn TTV, theo quy tắc của VIAC cho phép lựa chọn TTV nước ngoài. Trong một số TH, khi chúng ta nhận thấy có thể có vấn đề liên quan đến việc áp dụng luật nước ngoài thì có thể cân nhắc lựa chọn TTV phù hợp. Trong quá trình giải quyết tranh chấp, nghĩa vụ chứng minh cũng là một nghĩa vụ của các bên, mặc dù chúng ta có thể chọn TTV nước ngoài phù hợp nhưng cũng không nên ỷ lại vào TTV mà nên thực hiện nghĩa vụ chứng minh của chúng ta một cách cẩn thận và chu đáo vì đây cũng là một phần nghĩa vụ của các bên.